

Bản án số: **04/2020/HSST**

Ngày 24 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng - Nghề nghiệp: Công chức UBND xã Long Thành

2. Bà Phan Thị Quế - Nghề nghiệp: Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: ông Phan Lê Tời - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: **07/2020/HSST**, ngày 16 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **06/2020/QĐXXST-HS** ngày 11 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: không) - sinh ngày 15 tháng 10 năm 1995 tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh N (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; (có mặt); Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 22/11/2019 đến ngày 28/11/2019. Bị cáo tại ngoại. (có mặt);

2. Bị cáo **Hoàng Ngọc Tr** (tên gọi khác: không) - sinh ngày 10 tháng 01 năm 2003 tại xã T, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 5, xã T, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: đang học lớp 11; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc B và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 22/11/2019 đến ngày 28/11/2019. Bị cáo tại ngoại. (có mặt);

- Đại diện theo pháp luật của bị cáo Hoàng Ngọc Tr - Bà Nguyễn Thị L- sinh năm 1982 (mẹ đẻ); trú tại: xóm 5, xã T, huyện Y, tỉnh N. (có mặt);

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc Tr: Bà Vũ Thị H - Trợ giúp pháp lý viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An (chi nhánh số 1); (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 11 năm 2019, bị cáo Nguyễn Văn T mua của người đàn ông tên B trú tại xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh N 05 bánh pháo loại 49 quả/bánh có đặc điểm kích thước mỗi bánh là (17 x 17 x 9,5) cm, bên ngoài mỗi bánh được bọc bởi lớp giấy, trên giấy có in chữ nước ngoài và hình ảnh pháo hoa nổ cháy sáng, bên trong chứa mỗi bánh đều có chứa 49 thỏi trụ hình tròn cao 9,5 cm với giá tiền là 500.000 đồng/bánh, tổng cộng là 2.500.000 đồng rồi mang về nhà cất dấu để bán lại lấy tiền lời. Đến ngày 21/11/2019, do có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp tết nguyên đán 2020, Hoàng Ngọc Tr đến nhà của Phan Văn C tìm nơi mua pháo, sau đó C sử dụng Facebook của mình để gọi đến Facebook của Nguyễn Văn T có tên “T N” và hỏi “anh có pháo không, cho thằng Tr lấy một ít”, Nguyễn Văn T trả lời là có. Một lúc sau, Hoàng Ngọc Tr sử dụng Facebook của Phan Văn C để gọi vào Facebook của “T N” và đặt mua 5 bánh pháo loại 49 quả/bánh với giá 600.000 đồng/bánh tổng tiền là 3.000.000 (ba triệu) đồng, Tr và T thống nhất sẽ gặp nhau vào cuối buổi chiều ngày 21/11/2019 tại khu vực nghĩa trang xóm N, xã T để giao pháo và nhận tiền. Sau khi đặt mua được pháo Tr ra về, T lấy 5 bánh pháo mua được từ trước bỏ vào một bì xác rắn màu xanh cất vào xe mô tô rồi đi đến khu vực nghĩa trang xóm N như đã hẹn. Tại đây T gặp và đưa cho Tr 5 bánh pháo bỏ vào bì xác rắn màu xanh mà T chuẩn bị từ trước, sau khi nhận được pháo, Tr xin khát nợ và hẹn sẽ trả sau thì T đồng ý rồi ra về. Còn Tr mang về pháo về nhà cất dấu với mục đích để sử dụng trong dịp tết.

Đến khoảng 13 giờ ngày 22/11/2019 lo sợ việc cất giấu pháo trong nhà bị phát hiện nên Tr mang số pháo trên ra khỏi nhà để tìm nơi cất giấu mới. Khi đi qua địa phận xóm 3, xã L, huyện Y thì bị công an huyện Y phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên chiếc xe máy điện mà Tr điều khiển có một bì xác rắn màu xanh, bên trong chứa 05 bánh pháo hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh là (17 x 17 x 9,5) cm, bên ngoài mỗi bánh được bọc bởi một lớp giấy có in chữ nước ngoài và hình ảnh pháo hoa nổ cháy sáng, có tổng khối lượng là 9,2kg.

Trên cơ sở lời khai nhận của Hoàng Ngọc Tr, ngày 22/11/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T. Tại cơ quan Công an huyện Yên Thành, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu được gồm: 05 bánh pháo hình hộp chữ nhật kích thước mỗi bánh là (17 x 17 x 9,5) cm, bên ngoài được bọc bởi lớp giấy, trên giấy có in chữ nước ngoài và hình ảnh pháo hoa nổ cháy sáng, bên trong mỗi bánh đều có chứa 49 thỏi trụ tròn cao 9,5 cm, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y đã tiến hành mở niêm phong lấy mẫu giám định 01 bánh pháo hình chữ nhật có kích thước, đặc điểm nêu trên để tiến hành lấy mẫu giám định 01 bánh pháo có đặc điểm, kích thước nêu trên còn 4 bánh còn lại hiện đang được bảo quản để xử lý theo quy định.

Đối với chiếc xe máy điện mà Tr sử dụng để chở 5 bánh pháo nói trên, được công an xác định là xe của chị Nguyễn Thị L mẹ của bị cáo, khi Tr sử dụng xe chị L không biết Tr dùng để chở pháo nên đã trả lại xe cho chị L theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 375/KLGD - PC09 (CN), ngày 29/11/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Nghệ An: “Mẫu vật thu giữ giữ của Hoàng Ngọc Tr gửi giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ”.

- Tại bản cáo trạng số 13/VKS-HS ngày 14/01/2020 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "*Buôn bán hàng cấm*" quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 BLHS và Hoàng Ngọc Tr về tội "*Tàng trữ hàng cấm*" theo điểm c khoản 1 điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 - 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 - 30 tháng. Bị cáo Hoàng Ngọc Tr phạt tiền 15 triệu đồng;

-Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo T không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo Tr là học sinh nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

-Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

-Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc Tr phát biểu quan điểm bào chữa và đề xuất. Đề nghị HĐXX áp dụng các quy định pháp luật cho bị cáo Tr được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, đặc biệt áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại các điều 90, điều 91 của BLHS và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, t khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 54, điều 34 BLHS để lên một mức án phù hợp đủ tính răn đe đối với bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật với hình thức xử phạt cảnh cáo.

Các bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ xin đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, Thẩm phán thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, số lượng pháo thu giữ được là 9,2 kg. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Buôn bán hàng cấm*" theo điểm c khoản 1 điều 190 và Hoàng Ngọc Tr về tội

“Tàng trữ hàng cấm” theo khoản 1 điều 191 BLHS là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông. Mặc dù, pháp luật đã nghiêm cấm nhưng thời gian qua tình hình buôn bán các loại pháo xảy ra khá phổ biến trên địa bàn cũng như phạm vi cả nước. Các cơ quan chức năng đã ra sức tuyên truyền nhằm ngăn chặn loại tội phạm này nhưng các bị cáo tỏ ra coi thường pháp luật, vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Vụ án có nhiều bị cáo là đồng phạm với nhau nhưng chỉ mang tính đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên cần phải đánh giá vai trò, tính chất, hành vi và nhân thân các bị cáo để áp dụng hình phạt chính xác.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Do hám lợi nên bị cáo đã cố tình mua bán hàng để kiếm lời nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo đã có công nhiều lần báo cho Công an xã phát hiện một số vụ đánh bạc và buôn bán pháo tại địa phương, giúp công an xã đảm bảo an ninh trật tự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Do đó, cần cân đối giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt; không có tiền án tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân; vì vậy không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý, giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

- Đối với bị cáo Hoàng Ngọc Tr là đồng phạm trong vụ án, tuy bị cáo khi phạm tội đang ở tuổi vị thành niên nhưng tỏ ra xem thường pháp luật vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi bị bắt bị cáo đã có công báo cho Công an phát hiện người bán hàng cấm; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó cần căn cứ những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại các điều 90, 91 của BLHS để lên hình phạt tương xứng đối với bị cáo. Như vậy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, t khoản 1 điều 51 BLHS và cần thiết áp dụng đối với bị cáo khung hình phạt nhẹ hơn được quy định tại khoản 1 điều 54 và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo cần áp dụng khoản 1 điều 3 BLHS. Xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng điều 34 BLHS xử phạt bị cáo loại hình phạt cảnh cáo như Người bào chữa đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp hay thu nhập ổn định, gia đình kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với chiếc xe máy điện mà Tr sử dụng để chở 5 bánh pháo nói trên, được công an xác định là xe của chị Nguyễn Thị L mẹ của bị cáo, khi trọng sử dụng xe chị L không biết Tr dùng để chở pháo nên đã trả lại xe cho chị L theo quy định nên miễn xét.

Đối với người đàn ông tên B là người đã bán pháo cho bị cáo Nguyễn Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã tiến hành xác minh, xác định tại xóm N, xã T có một người đàn ông tên Nguyễn Xuân B - sinh năm 1990, tuy nhiên hiện nay không có mặt tại địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đang tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

*Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bánh pháo hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh là (17 x 17 x 9,5) cm, bên ngoài được bọc bởi lớp giấy, trên giấy có in chữ nước ngoài và hình ảnh pháo hoa nổ cháy sáng, bên trong mỗi bánh đều có chứa 49 thỏi hình trụ tròn cao 9,5 cm (Là vật chứng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định)

(Vật chứng đang tạm gửi tại kho tang vật của Cơ quan Công an huyện Yên Thành. Công an huyện Yên Thành có trách nhiệm chuyển giao cho chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành tiêu hủy theo quy định của pháp luật).

*Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS:

- Xử phạt: **Nguyễn Văn T 12** (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Buôn bán hàng cấm*”, thời gian thử thách là **24** (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ khoản 1 điều 191; điều 90, 91, điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 3; điều 34; khoản 1 điều 54 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Ngọc Tr** hình phạt **cảnh cáo** về tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

+/Tịch thu tiêu hủy: 01 bao xác rắn màu xanh bên trong có chứa 05 bánh pháo hình hộp chữ nhật kích thước mỗi bánh là (17 x 17 x 9,5) cm, bên ngoài được bọc bởi lớp giấy, trên giấy có in chữ nước ngoài và hình ảnh pháo hoa nổ cháy sáng; bên trong mỗi bánh đều có chứa 49 thoi hình trụ tròn cao 9,5 cm, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành đã tiến hành mở niêm phong lấy mẫu giám định 01 bánh pháo hình chữ nhật có kích thước, đặc điểm nêu trên để tiến hành lấy mẫu giám định 01 bánh pháo có đặc điểm, kích thước nêu trên, 04 bánh còn lại hiện đang được bảo quản để xử lý theo quy định

(Vật chứng đang tạm gửi tại kho tang vật của Cơ quan Công an huyện Yên Thành. Công an huyện Yên Thành có trách nhiệm chuyển giao cho chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành tiêu hủy theo quy định của pháp luật).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Hoàng Ngọc Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Ngọc Tr; Đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Ngọc Tr; Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc Tr có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- VKSND H.Yên Thành
- THADSH.Yên Thành
- CA huyện Yên Thành
- Các đương sự
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ
- Kết quả

Lê Thị Nhung